

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của huyện Kông Chro

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 26/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của huyện Kông Chro.

Điều 2. Giao các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 đạt kết quả, Phòng Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo UBND huyện về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Ủy ban MTTQVN và các Đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Bưu điện huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT-UB, NV

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Ngọc Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KÔNG CHRO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2021 của huyện Kông Chro

*(Kèm theo Quyết định số: 630 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện)*

I. MỤC TIÊU

1. Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn huyện; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2030.

2. Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành về CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác CCHC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về công tác CCHC.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong các lĩnh vực trên địa bàn huyện; Đảm bảo tiến độ thực hiện và chất lượng, hiệu quả công tác xử lý văn bản QPPL sau rà soát, xử lý văn bản trái pháp luật phát hiện qua kiểm tra (nếu có).

4. Chú trọng cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công nhằm phục vụ người dân, tổ chức tốt hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

5. Rà soát, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa

đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/ 8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

6. Thực hiện bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục trình UBND tỉnh phê duyệt đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện sau khi hoàn thành sắp xếp, sáp nhập.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để góp phần hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số.

9. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2019-2021.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL do cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và tỉnh ban hành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền; Thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL theo quy định, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn địa phương nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ; thực hiện chế độ báo cáo công tác văn bản QPPL đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Đăng tải, cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và UBND huyện ban hành lên Cổng thông tin điện tử của huyện nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện các văn bản QPPL.

- Theo dõi, bám sát nội dung hướng dẫn của Trung ương liên quan đến Bộ Chỉ số CCHC, tham mưu người/cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn việc tổ chức triển khai Bộ chỉ số CCHC cấp huyện trên địa bàn huyện. Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật đảm bảo hoàn thành tiêu chí theo dõi thi hành pháp luật trong Bộ chỉ số CCHC huyện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công bố công khai, minh bạch các TTHC tại cơ quan, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã; thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kịp thời các TTHC mới, TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền.

- Nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND cấp huyện, cấp xã; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi

mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.

- Nâng cao hiệu quả, hiệu lực việc thực hiện phân cấp và ủy quyền đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước; đồng thời thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý sau phân cấp.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế của Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Cải cách công vụ

- Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cán bộ, công chức.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2021 do UBND huyện phê duyệt. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời giờ làm việc, văn hóa công sở đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo theo quy định của pháp luật gắn với các nội dung khác theo yêu cầu của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức cấp xã đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, chọn người có đủ tiêu chuẩn, trình độ, năng lực chuyên môn.

5. Cải cách tài chính công

- Tổng hợp từ các đơn vị kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2021 theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên địa bàn huyện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần theo Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và hướng dẫn của tỉnh.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

- Tổ chức triển khai, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0; đồng thời tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (phải được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt tỷ lệ 100%. Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (liên thông 3 cấp Tỉnh - huyện - xã). Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử...) đạt 100%.

- Duy trì vận hành, sử dụng hiệu quả Hệ thống một cửa điện tử liên thông từ cấp tỉnh đến 100% cấp xã và kết nối với Cổng dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.gialai.gov.vn>); thực hiện công khai tiến độ, kết quả xử lý hồ sơ lên Cổng dịch vụ công và Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, xã.

- Cung cấp, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo mức độ yêu cầu của Chính phủ; tăng cường triển khai xây dựng và cung cấp DVCTT mức độ 3, mức độ 4 theo yêu cầu của Chính phủ và của UBND tỉnh và tích hợp vào Cổng dịch vụ công của tỉnh; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý qua DVCTT mức độ 3, mức độ 4.

- Tiếp tục duy trì, tăng cường sử dụng có hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh. Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định của pháp luật lên Cổng/Trang thông tin điện tử các đơn vị, địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng dưới nhiều hình thức về công tác giải quyết TTHC và việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua DVCTT mức độ 3 và 4, dịch vụ bưu chính công ích (BCCI). Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: phương tiện truyền thông, cổ động trực quan; thông tin lưu động; phát hành tài liệu, tờ rơi... Kết hợp các Hội nghị, lớp tập huấn tại cơ sở để tuyên truyền, phổ biến việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua DVCTT mức độ 3 và 4, dịch vụ BCCI cho tổ chức, cá nhân.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách, biện pháp khai thác, sử dụng hiệu quả mạng bưu chính công cộng, chú trọng đến việc triển khai cung ứng dịch vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích. Chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công để Bưu điện thực hiện.

- Kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức và UBND cấp xã, cụ thể:

+ Kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo yêu cầu của tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001;

+ Kiểm tra việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg;

+ Kiểm tra tình hình triển khai Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc chuyển đổi sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Tổ chức đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số CCHC của UBND huyện nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của huyện.

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát với nhiều hình thức: Kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất theo thẩm quyền của cơ quan, địa phương. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị và UBND cấp xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

- Tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC. Cử công chức, viên chức phụ trách công tác CCHC của huyện, xã tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với người dân, tổ chức và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2021 của cơ quan, đơn vị mình; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm thực hiện CCHC trong năm 2021 của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính-Kế hoạch và các đơn vị có liên quan đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC theo đúng quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu./.

Phụ lục
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số: 630 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế	<p>1. Công tác theo dõi thi hành pháp luật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu ban hành và triển khai thực hiện hoàn thành 100% Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của huyện. - Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật. 	<p>1. Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện.</p> <p>2. Văn bản về thu thập thông tin tình hình thi hành pháp luật; Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động kiểm tra; Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.</p> <p>3. Các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.</p>	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND & UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch trước ngày 30/01/2021. - Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch trong quý IV năm 2021.
	<p>2. Ban hành và triển khai thực hiện hoàn thành 100% Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL</p>	<p>1. Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2021.</p> <p>2. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.</p> <p>3. Các Thông báo, kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện (nếu có).</p>	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND & UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Kế hoạch trước ngày 31/12/2020. - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2021.

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021	Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước ngày 31/12/2020
	2. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021 đã ban hành.	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	1. Sắp xếp, kiện toàn các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Quyết định; báo cáo	UBND huyện, Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Nội vụ	Trong năm 2021
	2. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn, đơn vị hành chính cấp huyện	1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và UBND cấp xã năm 2021. 2. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	- Ban hành kế hoạch trong Quý I/2021 - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	3. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ	Triển khai theo kế hoạch và báo cáo tình hình triển khai tinh giản biên chế công chức, viên chức năm 2021	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Báo cáo trong quý IV năm 2021
IV. Cải cách công vụ	1. Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cán bộ, công chức.	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm
	2. Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định.	- Các quyết định bổ nhiệm; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên trong năm
	3. Thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành trong tuyển dụng công	- Các thông báo tuyển dụng, người đủ điều kiện dự tuyển; - Các văn bản liên quan đến tổ chức kỳ tuyển dụng (thành lập hội đồng, phê	Phòng Nội vụ; Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/Thực hiện	Thời gian thực hiện
	chức, viên chức (nếu có)	duyet kết quả tuyển dụng, quyết định tuyển dụng...).			
	4. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức.	Văn bản đơn đốc, hướng dẫn đánh giá, phân loại công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Ban hành văn bản trước tháng 12/2021
	5. Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2021 của huyện; Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã.	1. Quyết định Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2021 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	- Ban hành kế hoạch trong quý I/2021; - Báo cáo trong quý IV năm 2021;
	6. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC.	Tham gia tập huấn kỹ năng CCHC cho công chức lãnh đạo, quản lý, công chức chuyên trách CCHC và công chức, viên chức, nhân viên bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Trong quý III/2021
V. Cải cách Tài chính công	1. Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	Báo cáo tình hình thực hiện	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Báo cáo theo thời gian hướng dẫn của Sở Tài chính

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ				
	2. Nâng cao tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tăng hơn so với năm trước; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	- Báo cáo tình hình thực hiện. - Các văn bản giao tự chủ tài chính.	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Báo cáo theo thời gian hướng dẫn của Sở Tài chính
	3. Thực hiện báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công tại đơn vị	Báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công.	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Báo cáo theo thời gian hướng dẫn của Sở Tài chính
VI. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử	1. Tiếp tục triển khai, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử (CQĐT) của huyện phiên bản 2.0	Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT, xây dựng CQĐT của huyện; các phần mềm, ứng dụng... trong Kiến trúc CQĐT được triển khai.	Phòng Văn hóa-Thông tin	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Trong năm 2021
	2. Duy trì kết nối, liên thông phần mềm Quản lý văn bản và điều hành	Các cơ quan đơn vị, địa phương gửi nhận văn bản điện tử qua mạng trong huyện và bên ngoài huyện thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Phòng Văn hóa-Thông tin	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Trong năm 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	3. Duy trì kết nối, liên thông các hệ thống "Một cửa điện tử" các cấp	Hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển hoàn toàn trên mạng, công khai tình hình giải quyết hồ sơ lên Cổng dịch vụ công	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Trong năm 2021
	4. Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch.	- Kế hoạch ứng dụng CNTT - Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Văn hóa- Thông tin	Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã	- Ban hành Kế hoạch trước ngày 31/12/2020; - Báo cáo thực hiện theo thời gian yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông
	5. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước; xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng	100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; 100% đơn vị kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành từ cấp huyện đến cấp xã. Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử) đạt 100%.	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Trong năm 2021

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	6. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4	1. Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm phải đạt từ 10% trở lên; 2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 và 4 phải đạt từ 05% trở lên.	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Bưu điện huyện	Trong năm 2021
	7. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI	1. Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI; 2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI có phát sinh; 3. Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI có phát sinh.	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Bưu điện huyện	Trong năm 2021
	8. Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tiếp nhận và xử lý hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền	Hệ thống Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Gia Lai	Phòng Văn hóa-Thông tin	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Trong năm 2021
	9. Tiếp tục chấn chỉnh việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001	- Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	<p>trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ – TTg. Tình hình triển khai Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc chuyển đổi sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015</p>	<p>theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2021.</p> <p>- Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện.</p>			
	<p>10. Tham gia tập huấn, bồi dưỡng các nội dung về HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho cán bộ, công chức, viên chức</p>	<p>- Văn bản triển khai. - Danh sách CBCCVC tham gia tập huấn, bồi dưỡng.</p>	<p>Văn phòng HĐND&UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã</p>	<p>Trong năm 2021</p>
<p>VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính</p>	<p>1. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021</p>	<p>1. Quyết định ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã</p>	<p>Ban hành kế hoạch trước 31/12/2020</p>
	<p>2. Triển khai chấm điểm, xác định chỉ số CCHC của UBND huyện.</p>	<p>Báo cáo kết quả chấm điểm, xác định chỉ số CCHC của huyện</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các phòng: Tư pháp, Văn phòng HĐND-UBND, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin, UBND các xã</p>	<p>Quý IV/2021</p>

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện
	3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác CCHC định kỳ trong năm	Báo cáo CCHC đầy đủ về số lượng; đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã	Theo thời gian quy định của Sở Nội vụ.
	4. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC đối với các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2021. 2. Báo cáo kết quả kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã	- Ban hành kế hoạch trong Quý I/2021. - Tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả kiểm tra CCHC trong Quý IV/2021.
	5. Xây dựng các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC.	Quyết định, Kế hoạch và các văn bản khác	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, ban, ngành huyện	Thường xuyên trong năm